

KẾT QUẢ THI KẾT THÚC MÔN HỌC (NĂM HỌC 2023-2024)

LỚP TCCT23E2 (BẠC TRUNG CẤP, NGÀNH Y HỌC CỔ TRUYỀN, KHÓA 2023 - 2025)

MÔN HỌC / MÔ-ĐUN : CẤP CỨU BAN ĐẦU

Số giờ : ... * Thời gian học từ : ... / ... / ... đến ... / ... / ... * Ngày thi : 14 / 1 / 2024

TT	Mã số	Họ và tên	Ngày sinh	Kiểm tra			Thi		Đtk					Ghi chú
				Tx	Đk	ĐTB	L1	L2	L1	L2	Hệ 10	Chữ	Hệ 4	
1	TCCT23E201	Trần Thị Vân Anh	06/10/1984	7	8	77	80		79					
2	TCCT23E202	Phùng Nguyễn Đình Bông	26/06/1978	7	7	70	80		76					
3	TCCT23E203	Đặng Văn Đô	21/04/1992	7	8	77	80		79					
4	TCCT23E204	Lý Kim Duyên	01/01/1961	7	7	70	70		70					
5	TCCT23E205	Mã Trung Hiếu	02/03/1972											
6	TCCT23E206	Phạm Tấn Hoàng	01/07/1984	7	8	77	80		79					
7	TCCT23E207	Trịnh Vũ Hoàng Kha	09/09/1992	8	8	80	80		80					
8	TCCT23E208	Nguyễn Hùng Kiệt	02/09/1975	7	7	70	70		70					
9	TCCT23E209	Nguyễn Kim Loan	06/09/1971	8	7	73	80		77					
10	TCCT23E210	La Đăng Lộc	12/09/1971	7	7	70	50		58					
11	TCCT23E211	Nguyễn Văn Lộc	01/01/1972	7	7	70	50		58					
12	TCCT23E212	Trần Thị Trúc Ly	01/02/1985	8	7	73	80		77					
13	TCCT23E213	Dương Hoài Nhã	01/01/1986	8	8	80	70		74					
14	TCCT23E214	Nguyễn Su Ni	10/04/1983	8	7	73	80		77					
15	TCCT23E215	Vương Thoại Ninh	10/09/2000	8	7	73	60		65					
16	TCCT23E216	Lê Đình Phong	13/08/1980	7	8	77	80		79					
17	TCCT23E217	Huỳnh Mỹ Phụng	15/08/1972	7	7	70	80		76					
18	TCCT23E218	Nguyễn Thị Trúc Quyền	21/07/1979	8	7	73	70		71					
19	TCCT23E219	Trần Thanh Tâm	15/02/1984	7	8	77	80		79					
20	TCCT23E220	Trịnh Thị Thư	08/01/1984	7	8	77	50		61					
21	TCCT23E221	Lê Đặng Anh Thư	03/10/1997											
22	TCCT23E222	Võ Phi Thuý	08/10/1992	7	8	77	80		79					
23	TCCT23E223	Trần Thị Tiềm	24/03/1963	7	8	77	70		73					
24	TCCT23E224	Hồ Thiện Tĩnh	24/09/1984											
25	TCCT23E225	Phạm Quốc Toàn	13/05/2004	8	7	73	60		65					
26	TCCT23E226	Nguyễn Văn Tông	01/01/1969	7	7	70	70		70					
27	TCCT23E227	Phan Thị Tú Trinh	21/06/1985	7	8	77	70		73					
28	TCCT23E228	Nguyễn Thị Hòa Trung	19/03/1984	7	7	70	80		76					
29	TCCT23E229	Trương Thị Tú	02/06/1978	8	7	73	60		65					
30	TCCT23E230	Ngô Kim Tư	12/02/1989	7	7	70	60		64					
31	TCCT23E231	Nguyễn Thị Kim Tuyền	19/02/1971	7	8	77	80		79					
32	TCCT23E232	Trần Thị Cẩm Vân	30/10/1977	7	7	70	80		76					
33	TCCT23E233	Nguyễn Thanh Vũ	20/07/1973	7	8	77	70		73					
34	TCCT23E234	Nguyễn Phong Vũ	02/11/2001	8	7	73	60		65					
35	TCCT23E235	Lê Thị Thảo Vy	20/12/2004	7	8	77	80		79					
36	TCCT23E236	Phạm Như Ý	13/01/2005	7	8	77	80		79					
37	TCCT23E237	Nguyễn Thanh Ý	15/07/1985	7	7	70	70		70					
38	TCCT23E238	Nguyễn Phi Yên	03/10/2004	8	7	73	80		77					
39	TCCT23E239	Phạm Văn Phúc	30/10/1981	7	8	77	40		55					
40	TCCT23E240	Đoàn Thị Kim	04/04/1976	7	7	70	30		46					

TT	Mã số	Họ và tên	Ngày sinh	Kiểm tra			Thi		Đtk					Ghi chú
				Tx	Đk	DTB	L1	L2	L1	L2	Hệ 10	Chữ	Hệ 4	
41	TCCT23E241	Trần Thị Kim Thoa	01/01/1972	7	7	70	80		76					
42	TCCT23E242	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	01/01/1962	7	7	70	50		58					
43	TCCT23E243	Huỳnh Thanh Triều	01/01/1987	8	7	73	80		77					
44	TCCT23E244	Đỗ Văn Linh Vương	29/10/2000											
45	TCCT23E245	Phạm Tấn Tài	09/02/1987	7	8	77	60		67					
46	TCCT23E246	Nguyễn Thị Hết	21/10/1963	8	8	80	80		80					
47	TCCT23E247	Trần Thanh Hòa	21/10/2008	7	8	77	50		61					
48	TCCT23E248	Mã Văn Liêm	01/01/1954	7	7	70	70		70					
49	TCCT23E249	Trần Thị Cẩm Lón	06/02/1989	8	7	73	70		71					
50	TCCT23E250	Lâm Hoàng Châu	03/02/1981	7	7	70								Thiếu

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG BỘ MÔN/KHOA

Cần Thơ, ngày... tháng... năm 20...

GIÁO VIÊN 1

GIÁO VIÊN 2

Nguyễn Văn Hùng
Võ Văn Hùng